

CÔNG TY CP DƯỢC - TBYT ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(DAPHARCO)

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~1063~~/2025/BC-CT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 07 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(6 tháng đầu năm 2025)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG  
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, Phan Đình Phùng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng  
- Điện thoại: 0236.3821642 Fax: 0236.3891752  
- Vốn điều lệ: 161.163.830.000 đồng  
- Mã chứng khoán: DDN (UPCOM)  
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc  
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	10/2025/NQ-ĐHĐCĐ	18/04/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025

**II. Hội đồng quản trị**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Thành Trung	Chủ tịch HDQT	18/04/2025	
2	Nguyễn Lương Tâm	Thành viên HDQT điều hành	18/04/2025	
3	Đinh Thị Mộng Vân	Thành viên HDQT không điều hành	18/04/2025	
4	Nguyễn Trung	Thành viên HDQT điều hành	18/04/2025	
5	Hoàng Trung Dũng	Thành viên HDQT độc lập	18/04/2025	

2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thành Trung	3/3	100%	



3	Nguyễn Lương Tâm	3/3	100%	
4	Nguyễn Trung	3/3	100%	
5	Hoàng Trung Dũng	3/3	100%	
6	Đinh Thị Mộng Vân	3/3	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

HĐQT thường xuyên trao đổi qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại về tình hình triển khai và thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các nghị quyết của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã làm việc với Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ và Công ty kiểm toán độc lập, nhằm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá: Tình hình tài chính, Tính tuân thủ, quản lý rủi ro tại Công ty.

Ngoài ra, HĐQT thường xuyên tiếp nhận các báo cáo, ý kiến của Ban điều hành để điều chỉnh kịp thời hệ thống các quy định, quy chế, phân quyền phê duyệt đảm bảo phù hợp với hoạt động của Công ty, tăng cường tính chủ động cho bộ máy điều hành.

Tại các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về: tình hình hoạt động của Công ty, các thay đổi, dự báo, kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan nhằm để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai.

Theo đánh giá của HĐQT, TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực và thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao trong 6 tháng đầu năm 2025, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Hệ thống tổ chức, kiểm soát, và quản lý Công ty được duy trì và cải thiện. Các thông tin, báo cáo về hoạt động của Công ty được gửi đến Hội đồng quản trị kịp thời, đúng quy định.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Các tiểu ban HĐQT làm việc theo điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Các Tiểu ban đã tiếp xúc và làm việc với ban điều hành, bộ phận phòng ban liên quan để thu thập thông tin, đánh giá việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐQT, ĐHĐCĐ cũng như tính tuân thủ, quản lý rủi ro của Công ty.

- Tiểu ban Tài chính thực hiện Thẩm định và theo dõi, đánh giá kế hoạch ngân sách và kế hoạch tài chính cho Công ty;

- Tiểu ban Nhân sự nội vụ - Pháp Chế thực hiện đánh giá các mục tiêu trong quản trị nhân sự và công tác nội vụ của Công ty;

- Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã tiếp xúc và làm việc các bên liên quan như Công ty Kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính, Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ để giám sát các kế hoạch thực hiện và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT	17/2/2025	NQ tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
2	02/2025/-QĐ-HĐQT	3/3/2025	phê duyệt đầu tư Dự án: Nhà máy sản xuất thuốc và trang thiết bị y tế (03 tầng) tại Lô C2-7,	100%



			đường số 15, KCN Hòa Cầm, P Hòa Thọ Tây, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng	
3	11/2025/NQ-HĐQT	18/4/2025	Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030	100%
4	13/2025/NQ-HĐQT	18/4/2025	Bổ nhiệm TGD- Người đại diện theo pháp luật	100%
5	14/2025/NQ-HĐQT	22/4/2025	Điều chỉnh sơ đồ tổ chức Công ty	100%
6	15/2025/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Điều chỉnh khung phân quyền phê duyệt đối với HĐQT và TGD	100%
7	17/2025/QĐ-HĐQT	7/5/2025	QĐ Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
8	18/2025/QĐ-HĐQT	21/5/2025	Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
9	19/2025/NQ-HĐQT	29/5/2025	Ngày đăng ký cuối cùng cho cổ đông hiện hữu để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu	100%
10	22/2025/QĐ-HĐQT	23/6/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối đến hết năm 2024 của Công ty	100%
11	23/2025/NQ-HĐQT	26/6/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	100%
12	24/2025/NQ-HĐQT	27/6/2025	Sửa đổi điều lệ Công ty CP Dược - TBYT Đà Nẵng	100%

### III. Ban Kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Yến	Trưởng Ban kiểm soát	18/4/2025	Cử nhân kế toán
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	Thành viên	18/4/2025	Thạc sĩ QTKD
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên	18/4/2025	Thạc sĩ kế toán

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Yến	1/1	100%	100%	-
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	1/1	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	1/1	100%	100%	-

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ điều lệ công ty và Nghị Quyết ĐHCĐ khi HĐQT và Ban điều hành và các thành viên quản lý thực hiện. Kiểm tra giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện SXKD tại các chi nhánh, đơn vị.
- Kiểm tra báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo của Ban điều hành về tình hình quản trị và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Ban điều hành tháng, Quý, Năm.

- Kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp định kỳ, họp chiến lược, kế hoạch của công ty, làm việc cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị thực tế, trao đổi các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa rủi ro.

5. Hoạt động khác của BKS: Không

#### IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Lương Tâm	20/5/1985	Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm từ ngày 18/04/2025
2	Ông Nguyễn Trung – Phó Tổng Giám đốc	28/12/1973	Dược sĩ Đại học – CK1, Cử nhân quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm từ ngày 01/08/2021
3	Ông Nguyễn Bá Hải- Phó Tổng Giám đốc	14/11/1974	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 15/10/2024

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trần Thị Ánh Minh	23/02/1976	Cử nhân kế toán	06/07/2020

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	---------------------------------	------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

*Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Megram	Công ty mẹ	0105284398, cấp lần đầu ngày 27/4/2011, Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐQT ngày 13/08/2024 (nội dung ủy quyền Chủ tịch HĐQT phê duyệt/phân quyền Ban TGD ký kết, thực hiện các Hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ với người có liên quan có giá trị không quá 5% tổng giá trị tài sản của Công ty trên Báo cáo tài chính gần nhất).	1 giao dịch phí phần mềm Akativity giám sát máy tính, tổng giá trị 3.937.066 đồng	+ Giá trị không quá 5% tổng giá trị tài sản công ty trên báo cáo tài chính gần nhất theo thẩm quyền Chủ tịch HĐQT phê duyệt hoặc phân quyền Ban TGD.
2	Công ty cổ phần Elmich	Công ty con của Công ty cổ phần Megram	0700525789 do Sở KHĐT Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 18/3/2011	Cụm Công nghiệp An Mỹ - Đồn Xá, xã Bình Mỹ, Tỉnh Ninh Bình	+ Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐQT ngày 13/08/2024 (nội dung ủy quyền Chủ tịch HĐQT phê duyệt/phân quyền Ban TGD ký kết, thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch vay, cho vay với bên liên quan với mỗi giao dịch không quá 10% tổng giá trị tài sản trên BCTC gần nhất và tổng các giao dịch không quá 15% tổng giá trị tài sản của Công ty trên BCTC gần nhất).  Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐQT ngày 13/08/2024 (nội	+ Giao dịch cho vay: tổng giá trị cho vay là 61,1 tỷ đồng. Giá trị gốc vay thu hồi về trong kỳ là 54,1 tỷ đồng. Doanh thu tài chính cho vay tương ứng: 1.708.602.191 đồng.	+ Mỗi giao dịch không quá 10% tổng giá trị tài sản trên BCTC gần nhất và tổng các giao dịch không quá 15% tổng giá trị tài sản của Công ty trên BCTC gần nhất.

					<p>dùng ủy quyền Chủ tịch HĐQT phê duyệt/phân quyền Ban TGD ký kết, thực hiện các Hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ với người có liên quan có giá trị không quá 5% tổng giá trị tài sản của Công ty trên Báo cáo tài chính gần nhất).</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành): *Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	--------	--	------------------------------	-------------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

*Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đỗ Thành Trung	Chủ tịch HĐQT	543.170	3,54	934.900	6.09%	Nhận chuyển nhượng cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Đỗ Thành Trung**



**Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty**  
(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>1</b>	<b>ĐỖ THÀNH TRUNG</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>						
1,1	Đỗ Xuân Chiêu								Cha
1,2	Nguyễn Thị Hồng Út								Mẹ
1,3	Lê Đỗ Ngân								Cha vợ
1,4	Võ Thị Cẩm Thanh								Mẹ vợ
1,5	Lê Vũ Hoài Linh								Vợ
1,6	Đỗ Kim Ngọc								Con
1,7	Đỗ Ngân An								Con
1,8	Đỗ Hùng Sơn								Anh
1,9	Lê Thị Kim Huệ								Chị dâu
1,10	Đỗ Xuân Hiếu								Em
1,11	Phạm Lan Hương								Em dâu
1,12	Công ty cổ phần Megram								Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
1,13	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
<b>2</b>	<b>NGUYỄN LƯƠNG TÂM</b>		<b>Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>						
2,1	Nguyễn Trà Giang								Vợ
2,2	Nguyễn Minh Hà								Con
2,3	Nguyễn Minh Trí								Con
2,4	Nguyễn Minh Hải								Con
2,5	Nguyễn Văn Thiện								Bố đẻ
2,6	Nguyễn Thị Hằng								Mẹ đẻ
2,7	Công ty cổ phần Megram								Phó Tổng Giám đốc
2,8	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thành viên HĐQT
<b>3</b>	<b>ĐINH THỊ MỘNG VÂN</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>						
3,1	Nguyễn Thị Sơn								Mẹ
3,2	Vũ Minh Hải								Chồng
3,3	Vũ Minh Hiếu								Con trai
3,4	Vũ Hải Đăng								Con trai
3,5	Đinh Tiến Việt								Em trai
3,6	Đinh Thị Thùy Dung								Em gái
3,7	Vũ Quang Hóa								Bố chồng
3,8	Nguyễn Thị Giảng								Mẹ chồng
3,9	Nguyễn Thị Linh								Em dâu
3,10	Bạch Công Hà								Em rể
3,11	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Chủ tịch HĐQT
3,12	Công ty cổ phần Megram								Phó Tổng Giám đốc
<b>4</b>	<b>HOÀNG TRUNG DŨNG</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>						
4,1	Phạm Thị Hoa Hồng								Vợ
4,2	Hoàng Bảo Sơn								Con









**Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**  
(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025)

[illegible]



2.2	Trương Thị Hải Yến									Mẹ đẻ
2.3	Lê Anh Đức									Chồng
2.4	Lê Minh Phúc									Con
2.5	Phạm Văn Hai									Anh ruột
2.6	Phạm Huy Hoàng									Anh ruột
2.7	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								0,00%	Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
2.8	Công ty cổ phần Megram						7.829.019		51,00%	Người phụ trách QTCT
3.0	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	Thành viên BKS					11.066		0,07%	
3.1	Nguyễn Tam Hà									Chồng
3.20	Nguyễn Thanh Hùng									Ba
3.30	Trần Thị Lợi						4.396		0,03%	Mẹ
3.40	Nguyễn Vũ Phước									Em
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1.0	NGUYỄN LƯƠNG TÂM	Đã trình bày tại thông tin HĐQT	TGD				47.735		0,31%	
1.0	NGUYỄN TRUNG	Đã trình bày tại thông tin HĐQT	Phó TGD						0,10%	
2.0	NGUYỄN BÁ HẢI		Phó TGD				19.268			
2.1	Trương Thị Minh Hạnh						23.675		0,15%	
2.2	Nguyễn Bá Trình									Vợ
2.3	Nguyễn Ngọc Bao Trâm									Con Trai
2.4	Đinh Thị Chữ									Con Gái
2.5	Trương Văn Ngọc									Mẹ Ruột
2.6	Đào Thị Đáng									Ba Vợ
2.7	Nguyễn Bá Dũng									Má Vợ
2.8	Nguyễn Thị Thúy Liễu									Anh Ruột
2.9	Nguyễn Thị Kim Thanh									Chi Ruột
3.0	Nguyễn Bá Toàn									Chi Ruột
3.1	Nguyễn Thị Kim Hoàng									Anh Ruột
3.2	Nguyễn Bá Yến									Chi Ruột
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									Em Ruột
1.0	TRẦN THỊ ÁNH MINH	Kế toán trưởng					20.160		0,13%	
1.1	Nguyễn Thị Thông	Mẹ đẻ								Mẹ đẻ
1.2	Trần Công Minh	Chồng								Chồng
1.3	Trần Song Bảo Ngọc	Con đẻ								Con đẻ
1.4	Trần Công Trí	Con đẻ								Con đẻ
1.5	Trần Minh Tú	Em								Em
V	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY									
1.0	PHẠM THỊ MINH NGỌC	Đã trình bày tại thông tin BKS	Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS							Bổ nhiệm ngày 4/2/2021
VI	NGƯỜI ĐƯỢC UO CBTT									
1.0	PHẠM NGỌC HÀ	Người được UO CBTT							0,00%	
1.1	Phạm Xuân Đình									Cha đẻ
1.2	Nguyễn Thị Minh									Mẹ
1.3	Trương Quốc Kív									Bố vợ
1.4	Phạm Thị Diễm									Mẹ vợ
1.5	Trương Thị Quỳnh Trang									Vợ
1.6	Phạm Xuân Đông									Anh
1.7	Phạm Thị Tô Nga									Chi
1.8	Lê Hoàng Bảo Ngân									Chi dẫu